QUAN HỆ NGA – EU THẬP NIÊN ĐẦU THẾ KỶ XXI: THÀNH TỰU VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

PGS. TS. Phan Văn Rân
Ths. Nguyễn Bằng Việt
Viện Quan hệ quốc tế
Học viện Chính trị - Hành chính quốc gia Hồ Chí Minh

Sau khi Liên Xô tan rã, Liên bang Nga (LB Nga) đặt trọng tâm trong chính sách đối ngoại vào việc xây dựng quan hệ thân thiện với Mỹ và các nước EU. Tuy nhiên, trên thực tế, quan hệ giữa Nga và EU trong suốt thập niên 90 diễn ra không như mong đợi của cả hai phía, đặt biệt là Nga. Bước đột phá trong việc cải thiện và phát triển quan hệ Nga – EU là cuộc gặp Thượng đỉnh Nga – EU lần thứ 6 diễn ra tại Pari (tháng 10 năm 2000). Kể từ đó, quan hệ Nga – EU đã có bước phát triển nhất định trong suốt thập niên đầu thế kỷ XXI.

I. TĂNG CƯỜNG QUAN HỆ NGA – EU ĐÁP ỨNG LỢI ÍCH VÀ NHU CẦU CỦA CẢ HAI BÊN

Cả LB Nga và EU đều nhận thức được rằng, trong bối cảnh thế giới thời kỳ sau Chiến tranh Lạnh và trước sự tác động mạnh mẽ của xu thế toàn cầu hóa, việc phát triển quan hệ Nga – EU đáp ứng được lợi ích và nhu cầu của mỗi bên.

1. Đối với LB Nga: Nước Nga cần mở rộng và tăng cường quan hệ hợp tác với EU bởi lẽ:

Thứ nhất, mặc dù trong suốt thập niên 90, LB Nga đã đạt được những bước tiến nhất định trong quá trình chuyển đổi nền kinh tế sang cơ chế thị trường, song do tụt hậu quá lớn về kinh tế và sự tách biệt với quá trình liên kết kinh tế thế giới, *sự yếu kém trong việc ứng dụng những thành tựu của cuộc cách mạng khoa học – công nghệ hiện đại khiến cho nền kinh tế Nga gặp rất nhiều khó khăn.* Cuộc khủng hoảng kinh tế ở nước Nga trong suốt thập niên 90 có nguyên nhân trực tiếp từ thực trạng này. Để vượt qua những khó khăn đó, nước Nga cần nguồn vốn đầu tư to lớn, công nghệ hiện đại, phương pháp quản lý tiên tiến từ các nước công nghiệp phát triển mà các nước trong EU hoàn toàn có khả năng đáp ứng nhu cầu này của Nga. Do đó, xét về quan hệ song phương, cải thiện, mở rộng và phát triển quan hệ với EU, LB Nga có thể khai thác các nguồn lực của EU để khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội ở trong nước.

Hơn nữa, phần lớn các nước thành viên EU có vị trí và vai trò quan trọng trong nhiều tổ chức kinh tế, tài chính, thương mại quốc tế như IMF, WB, WTO. Do đó, tăng cường quan hệ với EU sẽ là một trong những điều

kiện quan trọng để LB Nga sớm tham gia đầy đủ và tích cực vào các tổ chức này. Cũng thông qua quan hệ hợp tác sâu rộng với EU, LB Nga còn có điều kiện để mở rộng và tăng cường quan hệ hợp tác với từng nước thành viên EU, trong đó có những thành viên hàng đầu của EU như Đức, Pháp, Anh; có những nước thành viên vốn là bạn hàng lớn của LB Nga thời Liên Xô như những nước Đông Âu.

Thứ hai, về chính trị, tăng cường quan hệ với EU, nước Nga có thể tạo ra một lực đối trọng mới nhằm ngăn chặn Mỹ thực hiện ý đồ thiết lập một trật tự thế giới đơn cực do Mỹ chi phối và lãnh đạo. Thực tiễn những năm qua cho thấy, trong khi thực hiện tham vọng bá chủ thế giới của mình, một mặt, Mỹ tìm mọi cách để hạ thấp uy tín chính trị, bôi nhọ hình ảnh của Nga trên trường quốc tế, chỉ trích việc Nga phản đối NATO mở rộng sang phía Đông và Mỹ triển khai hệ thống tên lửa phòng thủ (NMD) ở một số nước Đông Âu là Nga muốn khống chế Đông Âu, coi Nga phát triển quan hệ với các nước bạn bè truyền thống như Iran, Xiry, CHDCND Triều Tiên, Cuba, Vênêzuêla... là "ủng hộ và dung túng các quốc gia không lương thiện" để "chĩa mũi nhọn vào Mỹ, xây dựng mặt trận thống nhất chống Mỹ. Mặt khác, Mỹ luôn tìm mọi cách lôi kéo một số nước Đông Âu vốn còn có những bất đồng với Nga như Ba Lan, Látvia... để chống lại Nga. Do đó, tăng cường quan hệ với EU, tìm được tiếng nói chung đối với nhiều vấn đề có liên quan của hai bên, khai thác những lợi ích song trùng, thông qua đó tạo ra lực lượng quan trọng trong việc thiết lập một trật tự thế giới đa cực, đồng thời thông qua EU với tư cách là một tổ chức để giải quyết những bất đồng với một số nước Đông Âu mà nay đã trở thành thành viên EU.

Thứ ba, xét về lịch sử, văn hóa, địa - chính trị, địa - kinh tế, nước Nga có quan hệ gắn bó với châu Âu. Cựu Tổng thống Nga Putin đã từng nhấn mạnh: *"Nga là một nước châu Âu từ bản chất cho đến nền văn hóa, vì vậy sự phát triển của nước Nga trong tương lai không tách rời sự phát triển của châu Âu"*.

Nhìn chung, cải thiện và tăng cường quan hệ với EU là điều kiện đầu tiên để nước Nga nhanh chóng cơ cấu lại nền kinh tế vốn dựa chủ yếu vào khai thác tài nguyên, hiện đại hóa nền kinh tế thông qua hợp tác về công nghệ của EU, thoát khỏi sự cô lập về chính trị với châu Âu. Đây cũng là cơ sở để Nga xóa bỏ được tâm lý lo sợ của nhiều nước châu Âu về "mối đe dọa từ Nga" vốn được hình thành từ thời kỳ Chiến tranh Lạnh. Chính vì vậy, trong bài phát biểu tại Hội nghị Thượng đỉnh Nga – EU lần thứ 22 (tháng 11 năm 2008), Tổng thống Nga Métvêđép khẳng định: *"EU vẫn là đối tác chiến lược then chốt đối với Nga và nêu rõ: nếu đồng tâm hiệp lực, hai bên có thể tạo đà mạnh mẽ cho sự phát triển quan hệ Nga – EU"*.

2. Đối với EU: Tăng cường quan hệ hợp tác với Nga cũng là một nhu cầu nội tại vì:

Thứ nhất, xét về lợi ích kinh tế, nước Nga là thị trường rộng lớn thu hút sự quan tâm của các nhà đầu tư EU. Tăng cường quan hệ với Nga, EU có điều kiện thâm nhập vào thị trường rộng lớn với trên 140 triệu dân, có nền kinh tế đang trong quá trình trỗi dậy và đang rất cần nguồn vốn đầu tư và công nghệ hiện đại mà phần lớn các nước thành viên EU có thể đáp ứng. Điều quan trọng hơn là thông qua tăng cường quan hệ với Nga, EU sẽ tiếp cận được thị trường cung cấp dầu mỏ và khí đốt một cách ổn định và lâu dài. Là một nước chiếm 13% trữ lượng dầu mỏ và 36% trữ lượng khí đốt của thế giới và là nước xuất khẩu dầu mỏ thứ hai thế giới sau Arập Xêút, LB Nga hoàn toàn có khả năng cung cấp dầu mỏ và khí đốt cho EU - thị trường mà hơn 70% nhu cầu dầu mỏ phải nhập khẩu. Do đó, tăng cường quan hệ hợp tác kinh tế với Nga, EU sẽ có điều kiện đa dạng hóa nguồn cung cấp dầu mỏ, bảo đảm được an ninh năng lượng, tránh được rủi ro có thể xảy ra do tác động từ bên ngoài châu Âu.

Thứ hai, về chính trị, đây là lĩnh vực mà EU cần phải hợp tác với Nga. Khi EU đã phát triển tới 27 nước thành viên thì EU và Nga có biên giới trực tiếp. Điều đó đòi hỏi cả Nga và EU cần phải chia sẻ những lợi ích và khó khăn trong khu vực. Trong điều kiện mới của thời kỳ sau Chiến tranh Lạnh, EU đang đẩy mạnh các hoạt động nhằm thoát khỏi sự khống chế của Mỹ, chống lại ý đồ thiết lập một trật tự thế giới đơn cực do Mỹ lãnh đạo và chi phối. Để đạt được mục tiêu này, EU không thể không tính đến nhân tố Nga. Việc tăng cường quan hệ với Nga, phối hợp cùng Nga giải quyết các vấn đề chính trị - an ninh của châu Âu là điều kiện cần thiết để xây dựng một châu Âu hòa bình, tự do, dân chủ và ổn định.

Thực tiễn thập niên qua cho thấy, có nhiều vấn đề an ninh - chính trị trong và ngoài khu vực, EU mong muốn hợp tác với Nga để giải quyết như: EU muốn đóng vai trò trung gian trong quan hệ Nga – Mỹ đối với việc giải quyết vấn đề mở rộng NATO sang phía Đông, trong đó có việc kết nạp Grudia hoặc việc Mỹ triển khai hệ thống phòng thủ tên lửa ở Cộng hòa Séc, Ba Lan và hiện nay là Rumani; EU mong muốn hợp tác với Nga xây dựng hệ thống định vị toàn cầu nhằm đối lại hệ thống định vị toàn cầu của Mỹ; EU không thể giải quyết nhiều vấn đề của thế giới nếu không có sự hợp tác của Nga như vấn đề hạt nhân của Iran và CHDCND Triều Tiên, tiến trình hòa bình ở Trung Đông; vấn đề chống khủng bố quốc tế, biến đổi khí hậu...

Có thể nói, cả Nga và EU hoàn toàn có khả năng hiện thực hóa nhu cầu hợp tác trên nhiều lĩnh vực khác nhau do có nhiều điểm tương đồng về điều kiện tự nhiên, chế độ xã hội, lịch sử, văn hóa, khả năng bổ sung cho nhau về kinh tế cũng như sự trùng hợp về quan điểm đối với nhiều vấn đề khu vực và thế giới ngày nay. Chính vì vậy, trong một tuyên bố của mình, Chủ tịch Ủy ban Châu Âu (EC) Manuel Barroso đã khẳng định: *"Cuộc xung đột ở Grudia cho thấy sự cần thiết phải tiến hành cuộc đối thoại chính trị thường xuyên giữa EU và Nga, trong khi*

cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới một lần nữa cho thấy bằng chứng hiển nhiên về sự phụ thuộc lẫn nhau đang tồn tại giữa các nền kinh tế EU và Nga. Chúng ta tin rằng, Hiệp định mới giữa hai bên sẽ mang lại cho EU cơ hội tốt nhất để tăng cường lợi ích của EU, trong khi vẫn bảo vệ được các giá trị của mình". Còn Cao ủy Châu Âu phụ trách đối ngoại Benita Waldner cho rằng: *"Phân tích gần đây của Ủy ban quan hệ EU – Nga đã nhận được sự ủng hộ rộng rãi của tất cả nước thành viên EU. Nga cần EU và hiển nhiên EU cũng có lợi khi tìm kiếm một sự hợp tác chặt chẽ với Nga"*.

II. BƯỚC PHÁT TRIỂN TRONG QUAN HỆ NGA – EU THẬP NIÊN ĐẦU THẾ KỶ XXI

Kể từ sau cuộc gặp Thượng đỉnh Nga – EU lần thứ 6 (10/2000), đến nay cả hai bên đã tiến hành cuộc gặp gỡ Thượng đỉnh lần thứ 26. Với ý tưởng chung là hợp tác vì hòa bình và phát triển với những nỗ lực to lớn và thiện chí từ hai phía, quan hệ Nga – EU thập niên qua đã có bước phát triển về chất và ngày càng đi vào chiều sâu, cụ thể như sau:

1. Trên lĩnh vực hợp tác kinh tế - thương mại

Thông qua các cuộc gặp gỡ Thượng đỉnh Nga – EU (định kỳ 2 lần/năm) và các cuộc gặp gỡ cấp cao khác, nhiều vấn đề nảy sinh trong hợp tác kinh tế - thương mại giữa hai bên từng bước được tháo gỡ và nhiều hiệp định được ký kết, đặc biệt là các vấn đề hai bên cùng quan tâm như năng lượng, biến đổi khí hậu, thương mại, đầu tư...

- *Về hợp tác năng lượng*: Tháng 5/2008 Nga và EU đã ký "Tuyên bố hợp tác năng lượng", mở đầu cho quá trình hình thành đối với chiến lược củng cố an ninh năng lượng ở châu Âu mà Nga đóng vai trò là người cung cấp. Theo các thỏa thuận của Tuyên bố này, Nga cam kết đảm bảo năng lượng cho EU ít nhất trong vòng 20 năm kể từ ngày ký. Để khắc phục nguy cơ bị cắt nguồn khí đốt bất ngờ do những bất đồng giữa Nga và Ucraina (đã từng diễn ra đầu năm 2009), tháng 11/2009, tại Hội nghị Thượng đỉnh Nga – EU lần thứ 24, hai bên đã ký *"Bản ghi nhớ về Cơ chế cảnh báo Sớm trong lĩnh vực năng lượng"* nhằm bảo đảm cung cấp các nguồn năng lượng một cách ổn định và thông suốt, cảnh báo và khắc phục những tình huống khẩn cấp trong lĩnh vực năng lượng nhằm giảm thiểu tối đa những thiệt hại. Biện pháp này được áp dụng không chỉ trong việc cung cấp dầu mỏ mà cả trong chuyển tải điện năng. Đối với EU, mục đích của văn bản này nhằm bảo đảm cho châu Âu không bị thiệt hại trong bất cứ trường hợp bất đồng nào giữa nhà xuất khẩu là Nga và nhà trung chuyển Ucraina. Với những văn bản pháp lý đó, Nga đang là nhà cung cấp năng lượng lớn nhất của EU, chiếm 1/3 lượng dầu lửa và 40% khí đốt của EU.

- *Về biến đổi khí hậu*: Có thể nói đây là vấn đề phức tạp cản trở quan hệ Nga – EU nhiều năm trước đây. Bước đột phá trong việc tháo gỡ vấn đề này là Hội nghị Thượng đỉnh Nga – EU lần thứ 24 (tháng 11/2009) khi Tổng thống Nga Métvêđép tuyên bố cam kết cắt

giảm lượng khí thải gây hiệu ứng nhà kính, theo đó Nga sẽ giảm 25% lượng khí thải vào năm 2020 so với mốc của năm 1990. Đây là bước nhượng bộ lớn của Nga đối với EU vì trước đó Nga luôn giữ lập trường chỉ cắt giảm từ 10 đến 15% lượng khí thải gây hiệu ứng nhà kính so với năm 1990.

Có thể nói, cam kết mới này của Nga có ý nghĩa quan trọng trong quan hệ Nga – EU. Đối với EU – những nước luôn đi đầu trong cuộc đấu tranh nhằm giảm lượng khí thải gây hiệu ứng nhà kính, cam kết này của Nga được xem như một tiêu chí quan trọng để phát triển quan hệ với EU. Động thái của Nga (nước có lượng khí thải CO_2 lớn thứ 3 thế giới) còn có thể giúp EU tăng sức ép đối với những nước có lượng khí thải lớn nhưng còn do dự trong việc tham gia thỏa thuận theo Nghị định Kyoto như Mỹ, Trung Quốc, Ấn Độ...

- *Về hợp tác thương mại và đầu tư*: Quan hệ hợp tác kinh tế - thương mại Nga – EU thập niên qua đã có bước phát triển mạnh mẽ. Việc EU khai trương văn phòng đại diện của mình tại Matxcơva (5/2002) và việc các nước thành viên EU đồng loạt công nhận nền kinh tế Nga là nền kinh tế thị trường tự do được xem là bước đột phá trong quan hệ hợp tác kinh tế - thương mại Nga – EU. Đối với Nga, sự thừa nhận này sẽ tạo điều kiện thuận lợi để hàng hóa Nga thâm nhập một cách bình đẳng vào thị trường các nước EU, đồng thời cũng là cơ sở để các nhà đầu tư từ EU yên tâm đầu tư vào Nga. Cho đến nay, Nga và EU đã ký nhiều thỏa thuận hợp tác kinh tế - thương mại như "Thỏa thuận về thủ tục công nhận tiêu chuẩn hàng hóa và môi trường đầu tư", "về đăng ký kinh doanh", "về xuất nhập khẩu". Đặc biệt, tại Hội nghị Thượng đỉnh Nga – EU lần thứ 26 (12/2010) tại Brúcxen, hai bên đã ký bản ghi nhớ về việc EU ủng hộ Nga gia nhập Tổ chức Thương mại thế giới (WTO). Đây được coi là thỏa thuận có tính bước ngoặt, mở cánh cửa giúp Nga trở thành thành viên WTO sau 17 năm thương lượng. Cùng với việc Mỹ tháng 10 năm 2010 cam kết ủng hộ Nga gia nhập WTO, sự ủng hộ này của EU sẽ giúp Nga có cơ hội gia nhập WTO vào năm 2011. Việc EU tích cực ủng hộ nỗ lực của Nga gia nhập WTO vào năm 2011 cho phép thúc đẩy hoạt động thương mại - đầu tư của cả hai bên, tạo điều kiện cho phát triển kinh tế toàn khu vực, đồng thời còn tạo ra xung lực cho các cuộc đối thoại về thỏa thuận mới giữa Nga và EU để thay cho Hiệp định Đối tác và Hợp tác Nga – EU vốn đã hết hiệu lực năm 2007.

Các thỏa thuận đạt được này đã tạo điều kiện cho hợp tác kinh tế - thương mại giữa Nga và EU. Cho đến nay, EU là đối tác thương mại lớn nhất của Nga. Năm 2007, tổng kim ngạch hai chiều Nga – EU đạt 260 tỷ Euro, năm 2008: 382 tỷ Euro. EU cũng là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Nga. Năm 2008, xuất khẩu của Nga vào EU chiếm 50% tổng kim ngạch xuất khẩu của Nga.

2. Trên lĩnh vực chính trị - an ninh

Cùng với những bước tiến trong quan hệ hợp tác kinh tế - thương mại, hợp tác giữa

Nga và EU trong lĩnh vực chính trị - an ninh thập niên qua cũng thu được nhiều kết quả tích cực.

Trước hết, kể từ năm 2000, đặc biệt sau sự kiện 11/9/2001, Nga và EU đã tìm được tiếng nói chung đối với vấn đề khủng bố dưới bất kỳ hình thức nào, theo đó, EU thừa nhận sự cần thiết phải có một giải pháp chính trị hợp lý vấn đề Chesnhia nhưng phải trên cơ sở "tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn của Nga; đưa lực lượng ly khai ở Chesnhia vào danh sách lực lượng khủng bố. Có thể nói, đây là bước đi có tính đột phá của EU trong quan hệ chính trị đối với LB Nga.

Đáp lại thiện chí từ EU và để tăng cường quan hệ chính trị Nga – EU, phía Nga không phản đối việc EU mở rộng sang phía Đông bao gồm cả 3 nước Bantích thuộc Liên Xô trước đây. Cả Nga và EU cũng phối hợp đề ra những biện pháp cụ thể để hiện thực hóa khái niệm đối tác chiến lược đã ký trước đây và hiện thực hóa khái niệm đối tác chiến lược lâu dài trên các nguyên tắc dân chủ, tôn trọng luật pháp và kinh tế thị trường.

Một trong những thành công trong quan hệ chính trị giữa Nga và EU là việc hai bên đã ký "Hiệp định về Quy chế đi lại" giữa vùng lãnh thổ Kaliningrát với lục địa Nga sau khi Ba Lan và Lítva gia nhập EU vào năm 2004. Theo Hiệp định này, công dân Nga sinh sống tại Kaliningrát được cấp giấy thông hành đặc biệt có giá trị quá cảnh nhiều lần qua lãnh thổ Lítva để tới lục địa Nga và ngược lại. Ngoài ra, EU còn đồng ý tiến hành nghiên cứu khả thi dự án xây dựng tuyến đường sắt cao tốc nối Kaliningrát với phần lãnh thổ chính của Nga qua lãnh thổ Lítva.

Trong lĩnh vực quốc phòng và an ninh, cả Nga và EU cũng cam kết phối hợp với nhau để xử lý các cuộc khủng hoảng có thể xảy ra nhằm bảo đảm an ninh và ổn định trên toàn lãnh thổ châu Âu. Tuy còn nhiều bất đồng chung quanh vấn đề này, nhưng việc hai bên cam kết phối hợp để giải quyết vấn đề an ninh của châu Âu cho thấy, EU xác định Nga là nhân tố quan trọng đối với vấn đề an ninh châu Âu, đồng thời EU cũng cần đến Nga để thực hiện chính sách độc lập hơn về quân sự với Mỹ.

Ngoài ra, Nga và EU còn phối hợp với nhau nhằm giải quyết các vấn đề liên quan đến an ninh của khu vực và thế giới. Đó là việc Nga và một số nước thành viên EU, trong đó có những nước chủ chốt trong EU như Pháp và Đức phản đối cuộc chiến tranh đơn phương của Mỹ chống Irắc tháng 3 năm 2003. Trước sự phản đối kịch liệt của Nga, nhiều nước EU là thành viên của NATO đã trì hoãn việc kết nạp Ucraina và Grudia vào NATO, hoặc các nước EU đề xuất phương án xây dựng hệ thống tên lửa phòng thủ ở châu Âu (NMD) có sự tham gia của Nga. Đáp lại những thiện chí này của EU, Nga không dùng quyền phủ quyết tại Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc trước dự thảo nghị quyết về thiết lập vùng cấm bay đối với Libi và trước đó là nghị quyết cấm vận Iran do Mỹ và một số nước EU đề xuất... Những

động thái trên cho thấy, Nga và EU đã có nhiều điểm tương đồng về quan điểm đối với vấn đề này.

III. NHỮNG THÁCH THỨC TRONG QUAN HỆ NGA – EU THỜI GIAN TỚI

Về khách quan, cả Nga và EU đang đứng trước nhu cầu to lớn để mở rộng và tăng cường quan hệ hợp tác. Đó là sự tương đồng về quan điểm đối với nhiều vấn đề của thế giới ngày nay như: Chống chủ nghĩa bá quyền, đấu tranh thiết lập một trật tự thế giới đa cực mà Nga và EU đều có vị trí và vai trò trong trật tự đó; Đấu tranh chống chủ nghĩa khủng bố quốc tế; Ngăn chặn phổ biến và sản xuất vũ khí hạt nhân; Về biến đổi khí hậu... cho đến những vấn đề liên quan đến khu vực như: Vấn đề an ninh châu Âu; Về khả năng thành lập cộng đồng kinh tế hài hòa từ Lixbon (Bồ Đào Nha) đến Vlađivôxtốc (Nga) để trong tương lai có thể thành lập khu vực thương mại tự do hoặc liên kết kinh tế toàn châu Âu... Các hiệp định, thỏa thuận đã được hai bên ký kết là cơ sở pháp lý để mở rộng và tăng cường quan hệ hợp tác giữa Nga và EU trên nhiều lĩnh vực trong thời gian tới.

Tuy nhiên, giữa Nga và EU ngày nay vẫn còn tồn tại nhiều bất đồng không dễ vượt qua, trước hết là liên quan đến vấn đề hợp tác năng lượng. Cho đến nay Nga vẫn chưa phê chuẩn Hiến chương Năng lượng vốn được thông qua năm 1991, đã được 49 nước và EU phê chuẩn (Nga đã tham gia ký nhưng chưa phê chuẩn). Văn kiện này là bộ quy tắc về việc hợp tác giữa các hệ thống năng lượng của Đông Âu với Tây Âu. Nga muốn thông qua một thỏa thuận năng lượng mới để bảo đảm nguồn an ninh năng lượng toàn cầu trong tương lai thay cho bản Hiến chương năm 1991, trong khi EU tuyên bố sẵn sàng lắng nghe đề xuất của Nga song luôn khẳng định không có lý do gì phải thay đổi hoàn toàn bản Hiến chương.

Một vấn đề khác gây chia rẽ mối quan hệ Nga – EU và việc EU thâm nhập ngày càng sâu vào các nước cộng hòa thuộc Liên Xô trước đây – khu vực mà Nga xem là có lợi ích sống còn. Đó là "Chương trình đối tác phương Đông" của EU nhằm tăng cường quan hệ với 6 nước bao gồm Ucraina, Môndôva, Grudia, Ácmênia, Bêlarút và Adắcbaidan. Mục tiêu của chương trình này là mở rộng hợp tác kinh tế, chính trị giữa 27 nước thành viên EU với 6 quốc gia này. Để trấn an Nga, EU luôn khẳng định chương trình này không nhằm mục đích chống lại Nga nhưng Nga không nghĩ như vậy. Trong một phát biểu của mình, Tổng thống Nga Métvêđép tuyên bố: *"Chúng tôi không muốn chương trình đối tác phương Đông biến thành hiệp hội chống Nga"*.

Thứ hai, sự bế tắc trong đàm phán về một Hiệp định Đối tác và Hợp tác giữa Nga và EU (PCA). Hiệp định này được Nga và EU ký năm 1997, tạo cơ sở pháp lý cho quan hệ hợp tác giữa hai bên và năm 2007 tự động

gia hạn nên chưa có hiệp định mới thay thế. Cho đến nay, cả Nga và EU đều cho rằng Hiệp định này không còn phù hợp với thực tế hiện nay và nhận thấy cần phải sửa đổi để thông qua. Tuy nhiên, gần 4 năm trôi qua với một loạt các vòng đàm phán, nhưng hiệp định mới vẫn chưa ra đời do bất đồng quá lớn giữa Nga và EU. EU muốn PCA mới bao gồm những điều khoản chi tiết, kể cả lộ trình thực hiện chứ không phải là những nguyên tắc chung chung về các lĩnh vực hợp tác. Trong khi đó, phía Nga lại cho rằng một hiệp định quá chi tiết sẽ cản trở tốc độ phối hợp hành động. Ngoài ra, phía Nga yêu cầu phải có một điều khoản linh hoạt cho phép sửa đổi hiệp định khi cần thiết nhưng đối với EU thì đây là điều không thể vì bất kỳ một sự thay đổi nào cũng cần sự đồng thuận của 27 nước thành viên.

Thứ ba, bất đồng lớn giữa Nga và EU chung quanh vấn đề độc lập của Ápkhadia và Nam Ôxêtia. Sau sự kiện khủng hoảng ở Grudia tháng 8/2008, quan hệ Nga – EU rơi vào tình trạng đóng băng. Cho đến nay, mâu thuẫn này tạm thời lắng xuống nhường chỗ cho sự tăng cường hợp tác giữa hai bên. Tuy nhiên, vấn đề này vẫn là một trở ngại trong quan hệ Nga – EU. EU vẫn cương quyết đòi hỏi các quan sát viên của họ bao gồm cả dân sự lẫn quân sự phải có quyền hoạt động trong phần lãnh thổ của Ápkhadia và Nam Ôxêtia nhưng Nga luôn phản bác đòi hỏi này. Theo phía Nga, hoạt động của quan sát viên của EU hoặc của OSCE ở hai vùng lãnh thổ này là không thể vì Ápkhadia và Nam Ôxêtia là hai quốc gia độc lập. Ngoài ra, Nga và EU còn có bất đồng chung quanh việc EU không ủng hộ đề nghị của Nga cấm bán vũ khí cho Grudia hoặc EU phản đối Nga lập căn cứ quân sự ở Nam Ôxêtia.

Tuy giữa Nga và EU ngày nay vẫn còn tồn tại nhiều bất đồng, song nhìn chung cả Nga và EU đều có nhu cầu và cơ hội để phát triển quan hệ hợp tác sâu rộng trên nhiều lĩnh vực khác nhau. Tuy nhiên, để vượt qua các trở ngại, hiện thực hóa những nhu cầu và khả năng đó trong thời gian tới, đòi hỏi thiện chí và nỗ lực to lớn từ cả hai phía, vì mục tiêu hướng tới hình thành một "châu Âu lớn" và thống nhất.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. *Nga: Đường lối đối ngoại thời Tổng thống Putin*. Thông tin chuyên đề của TTXVN số 6/2003.

2. *Hội nghị Thượng đỉnh Nga – EU: khó đạt được sự đồng thuận*. Báo An ninh thế giới ngày 23/5/2009.

3. *Hội nghị Thượng đỉnh Nga – EU lần thứ 24*. Thông tin tư liệu của TTXVN ngày 25/11/2009.

4. *Triển vọng mới trong quan hệ Nga – EU*. Nhân dân điện tử ngày 15/12/2010.

5. *Hội nghị Thượng đỉnh Nga – EU lần thứ 26*. Thông tin tư liệu của TTXVN ngày 15/12/2010.